



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



EARTH HOUR



# **NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 155/2016/NĐ-CP**

**Th.s Hoàng Văn Vy**

**Phó Cục trưởng**

**Cục Kiểm soát hoạt động bảo vệ môi trường –  
Tổng cục Môi trường**



# I. Quan điểm chỉ đạo XD Nghị định

- Đảm bảo phù hợp Hiến pháp, Luật XLVPHC, Luật BVMT, Luật BTĐDSH và các quy định có liên quan;
- Đảm bảo phù hợp với thực tế, hợp lý, khoa học và khả thi;
- Đảm bảo tính kế thừa NĐ 179/2013?NĐ-CP;
- Cập nhật, sửa đổi, bổ sung của Luật BVMT, Luật BTĐDSH, Luật TT, các Văn bản hướng dẫn th.hành;
- Đảm bảo cụ thể, chi tiết, mức phạt phù hợp, khả thi, đảm bảo tính răn đe, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



## Trọng tâm xây dựng Nghị định:

Những nhóm vấn đề được quan tâm sửa đổi khi xây dựng NĐ:

- Các hành vi vi phạm gây ô nhiễm MT;
- Các hành vi vi phạm về quản lý chất thải;
- Các hành vi vi phạm liên quan đến công trình bảo vệ môi trường;
- Các hành vi vi phạm mang tính thủ tục hành chính



## II. Về kết cấu và nội dung NĐ:

- Nghị định gồm 4 chương và 63 Điều:
- **Chương I.** Những quy định chung gồm 07 Điều;
- **Chương II.** Những hành vi VPHC....., Gồm 40 Điều;
- **Chương III.** Thẩm quyền, thủ tục xử phạt VPHC, gồm 13 Điều;
- **Chương IV.** Điều khoản thi hành, gồm 03 Điều.





## III. Điểm mới của NĐ 155

- Mức phạt tăng xả nước thải vượt QCVN từ 10% đến 50% của khung phạt;
- Kết quả quan trắc tự động được làm căn cứ để xác định hành vi xả thải vượt QCVN;
- Thực hiện không đúng nội dung ĐTM nhưng làm cho môi trường tốt hơn không bị phạt;
- Quan trắc môi trường định kỳ do đơn vị không được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bị xử phạt như không QTMT;



## (Tiếp)

- Bổ sung mức phạt tăng thêm 30% nếu trong nước thải vượt quy chuẩn có chứa 01 trong 03 loại vi khuẩn (Salmonella, Shigella, Vibrio cholerae);
- Hành vi vi phạm hành chính về phí bảo vệ môi trường bị xử phạt theo Nghị định giá, phí, lệ phí và hóa đơn.
- Điều 53 quy định trách nhiệm và cơ chế phối hợp kiểm tra, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;



## (Tiếp)

- Quy định kiểm tra, thanh tra bảo đảm nguyên tắc:
  - Không chồng chéo;
  - Không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cá nhân, tổ chức VP.
  - Một năm chỉ có một đoàn kiểm tra, thanh tra, trừ trường hợp kiểm tra, thanh tra đột xuất.



## (Tiếp)

- Quy định rõ trách nhiệm kiểm tra, thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính của:
  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
  - Bộ Công an;
  - Sở Tài nguyên và Môi trường;
  - Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các cấp.
- Bổ sung một số nhóm hành vi vi phạm mới (Điều 29; Điều 31) bổ sung mới một số hành vi





## (Tiếp)

- Rà soát giữ nguyên hoặc giảm khung phạt đối với hành vi vi phạm mang tính thủ tục hành chính;
- Bổ sung hình thức phạt cảnh cáo; xác định ngưỡng vượt quy chuẩn có tính đến sai số phân tích và chi tiết khung phạt theo quy mô xả thải để đảm bảo công bằng khi xử phạt;
- Quy định Danh mục các thông số môi trường nguy hại trong nước thải và trong khí thải.



## III. Vấn đề chung về xử phạt VPHC

### 1. Thời hiệu xử phạt là 02 năm:

- Với vi phạm hành chính đã kết thúc: là hành vi vi phạm mà PL có quy định thời điểm;
- Đối với vi phạm hành chính đang được thực hiện: Là hành vi vi phạm không có quy định thời điểm.

### 2. Thời hạn ra quyết định xử phạt là 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản.



## 3. Khung và mức phạt

- Mức phạt theo Nghị định 155 là mức phạt đối với cá nhân;
- Mức đối với tổ chức gấp hai lần NĐ;
- Đối với các thành phố trực thuộc Trung ương có thể thông qua mức phạt lên gấp 02 lần so với quy định chung.
- Khung phạt xả thải là số lần vượt cao nhất để làm căn cứ xác định khung phạt;



## (TIẾP)

- Trường hợp có nhiều thông số vượt, tùy theo mức vượt sẽ tăng thêm từ 10% đến 50% nhưng không quá khung phạt cao nhất;
- Trường hợp có nhiều điểm xả thải thì bị xử phạt theo từng điểm xả thải.
- Được phép sử dụng phương tiện thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện, xử phạt;
- Buộc chi trả kinh phí trưng cầu giám định mẫu môi trường vượt quy chuẩn.





## 4. Thẩm quyền xử phạt

- Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Nghị định này là thẩm quyền áp dụng đối với một hành vi vi phạm hành chính của cá nhân;
- Thẩm quyền xử phạt tổ chức gấp 02 lần thẩm quyền xử phạt cá nhân đối với chức danh đó;
- Trường hợp phạt tăng thêm đối với các thông số môi trường vượt QCVN, thẩm quyền xử phạt tính theo mức phạt tiền cao nhất của mẫu chất thải đó.



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



## Chức danh có thẩm quyền XP

- UBND các cấp, Công an và Thanh tra CN;
  - Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan, Kiểm lâm,
  - Thanh tra nông nghiệp và phát triển nông thôn, Thanh tra chuyên ngành thủy sản,
  - Quản lý thị trường, Thuế, Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa
- ➔ Có thẩm quyền XP theo Luật XLVPHC;



## 5. Thẩm quyền lập BBVPHC

- Người có thẩm quyền XPVPHC trong lĩnh vực BVMT đang thi hành công vụ;
- CC, VC đang thi hành nhiệm vụ BVMT của Bộ TNMT, TCMT; Sở TNMT, CCBVMT
- Ban QLKKT, KCN, KCX; Phòng TNMT;
- CC đang thi hành nhiệm vụ BVMT của các bộ, cơ quan ngang bộ;
- CB, CC xã, phường, thị trấn đang thi hành nhiệm vụ BVMT trên địa bàn quản lý;



## (Tiếp)

- Chiến sĩ CA, CA xã, phường, thị trấn và cán bộ trật tự công cộng **đang thi hành nhiệm vụ liên quan đến BVMT** tại khu đô thị, khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng;
- CB, CC, VC thuộc Ban QLR, vườn Quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển **đang thi hành nhiệm vụ BVMT**.
- Mọi hành vi vi phạm phải đình chỉ ngay;
- Nếu phạt trên 250.000 đối với cá nhân và 500.000 đối với tổ chức phải lập BBVPHC.





## 6. Thủ tục xử phạt VPHC

- Mọi VPHC phải đình chỉ, lập biên bản VPHC;
- Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập BB phải ban hành QĐ xử phạt;
- Sau khi lập BBVPHC, Đối tượng VP có thể được Giải trình trực tiếp với người có TQ xử phạt;
- Đối tượng VP phải có VB yêu cầu giải trình TT, người có TQ xử phạt phải tổ chức PGTTT trong 05 ngày.
- Có QĐXP, QĐ áp dụng BPKPHQ (quá 02 năm).



## 7. Áp dụng QCVN

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được sử dụng để xác định hành vi và mức độ vi phạm hành chính;
- Trường hợp có cả quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật địa phương thì áp dụng quy chuẩn kỹ thuật địa phương;
- Số lần vượt QCVN là giá trị cao nhất được xác định trên cơ sở lấy kết quả đo chia cho giá trị tối đa cho phép;



## (TIẾP)

- Cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để phát hiện vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường.
- Kết quả thu thập được bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ được so sánh với quy chuẩn kỹ thuật hiện hành;
- Tổ chức được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường



## (TIẾP)

- Tổ chức quan trắc môi trường được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thành lập, có đủ năng lực và được cơ quan có thẩm quyền chỉ định;
- Kết quả quan trắc tự động, liên tục được cơ quan có thẩm quyền kiểm định hoặc hiệu chuẩn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhắc nhở nhưng vẫn vi phạm thì được so sánh với quy chuẩn kỹ thuật để làm căn cứ xử phạt.





## 8. Giải trình trực tiếp

- *Đối tượng:*
  - Bị phạt từ 15 triệu đối với cá nhân, 30 triệu đối với tổ chức
  - Bị áp dụng hình thức tạm đình chỉ hoạt động; tước quyền sử dụng giấy phép;
  - Đối tượng VP phải cung cấp chứng cứ liên quan đến VP;
- *Hình thức:*
  - Bằng văn bản: Trong 05 ngày kể từ ngày lập BBVPHC có thể gia hạn thêm 05 ngày;



## (Tiếp)

- Giải trình trực tiếp: 02 ngày kể từ ngày lập BBVPHC phải có văn bản yêu cầu giải trình trực tiếp; trong 05 ngày kể từ ngày lập BBVPHC phải tổ chức giải trình.
- Thẩm quyền:
  - Người có thẩm quyền xử phạt;
  - Việc giải trình trực tiếp phải ghi nhận bằng Biên bản;
  - Nội dung như Điều 61 Luật XLVPHC.



## 9. Đảm bảo TQ lập BBVPHC:

UBND cấp xã cần có QĐ giao nhiệm vụ BVMT cho:

- Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn theo địa bàn quản lý;
- Chiến sĩ CA, CA xã, phường, thị trấn và cán bộ trật tự công cộng tại khu đô thị, khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng;

Ban QL rừng, vườn Quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên cần có QĐ giao nhiệm vụ BVMT cho CB, CC, VC thuộc đơn vị mình.



## 10. Lưu ý khi xử phạt VPHC về BVMT

- Hành vi thực hiện không đúng/không đầy đủ một trong các nội dung;
- Hành vi không thực hiện một trong các nội dung;
- Hành vi không thực hiện nội dung;
- Hành vi không lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường.
- Hành vi xây lắp, lắp đặt thiết bị, đường ống hoặc các đường thải khác để xả chất thải không qua xử lý ra môi trường;





## (Tiếp)

- Không vận hành thường xuyên hoặc vận hành không đúng quy trình đối với công trình BVMT;
- Vi phạm các quy định về BVMT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ mà không có kế hoạch BVMT hoặc ĐTM
- Cá nhân, tổ chức có hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong làng nghề vi phạm hành chính về BVMT bị xử phạt như đối với cá nhân, tổ chức hoạt động bên ngoài các làng nghề quy định tại Nghị định này



## (Tiếp)

- Hành vi không xây dựng phương án BVMT theo quy định;
- Hành vi không có hệ thống thu gom, xử lý nước thải đáp ứng yêu cầu BVMT theo quy định.
- Hành vi xả nước thải có một trong các thông số môi trường vượt tiêu chuẩn quy định tiếp nhận nước thải của KCN;
- Hành vi thực hiện giám sát chất thải định kỳ không đúng, không đầy đủ (về thông số, vị trí, tần suất giám sát



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION

60

EARTH HOUR



## (Tiếp)

- Hành vi không báo cáo kết quả giám sát chất thải định kỳ (một năm một lần, trước ngày 31/01 hàng năm);
- Phạt tăng thêm 10% - 50% của mức phạt tiền cao nhất đã chọn đối với hành vi vi phạm vượt quy chuẩn kỹ thuật. Tổng mức phạt đối với mỗi hành vi vi phạm không quá 1.000.000.000 đồng.;
- Buộc chi trả kinh phí trưng cầu giám định, đo đạc và phân tích mẫu môi trường trong trường hợp có vi phạm về xả chất thải vượt QCVN;



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION

60

EARTH HOUR



(Tiếp)

- Không lưu trữ chứng từ CTNH đã sử dụng, báo cáo quản lý CTNH và các hồ sơ, tài liệu khác có yêu cầu lưu trữ liên quan đến hoạt động quản lý CTNH theo quy định;
- Hành vi vứt, thải, bỏ dầu, mẩu và tàn thuốc lá không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng;
- Hành vi vứt, thải, bỏ rác thải sinh hoạt không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng;





BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION

60

EARTH HOUR



## (Tiếp)

- Hành vi chôn, lấp, đổ, thải chất thải nguy hại trái quy định về bảo vệ môi trường;
- Hành vi không nghiêm yết quy định về giữ gìn vệ sinh môi trường ở nơi công cộng.
- Không có đủ công trình vệ sinh công cộng, phương tiện, thiết bị thu gom chất thải đáp ứng yêu cầu giữ gìn VSMT theo quy định;
- CS có bao nhiêu cửa xả thải ra MT vượt QC thì bị phạt từng điểm xả, nếu không đo được Q từng điểm xả, phải chia đều hoặc chọn mức thấp nhất.



## IV. Hành vi vi phạm

### 1. Vi phạm về ĐTM/KHBVMT/ĐA BVMT:

- Thực hiện không đúng một trong các nội dung kế hoạch bảo vệ môi trường;
- Xây lắp, lắp đặt thiết bị, đường ống hoặc các đường thải khác để xả chất thải không qua xử lý;
- Không vận hành thường xuyên/vận hành không đúng quy trình công trình BVMT;



## (TIẾP)

- Không xây lắp công trình BVMT;
- Không gửi Kế hoạch quản lý môi trường đến Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Lập không đúng, không đầy đủ một trong các nội dung Kế hoạch quản lý MT;
- Không lập Kế hoạch quản lý môi trường và báo cáo cơ quan phê duyệt ĐTM



## (Tiếp)

- Không báo cáo kịp thời để hướng dẫn giải quyết ô nhiễm môi trường, sự cố MT;
- **Thực hiện không đúng một trong** các nội dung ĐTM và các yêu cầu trong quyết định phê duyệt ĐTM/Giấy xác nhận;
- **Không thực hiện một trong các** nội dung ĐTM và các yêu cầu trong quyết định phê duyệt ĐTM/Giấy xác nhận hoàn thành CT BVMT





## (Tiếp)

- Không lập, phê duyệt và thực hiện kế hoạch thu dọn vệ sinh lòng hồ trước khi tích nước;
- Không dừng ngay hoạt động VHTN công trình xử lý chất thải và báo cáo kịp thời nếu gây ONMT,
- Gây sự cố môi trường;
- Không khắc phục ô nhiễm và bồi thường;
- vận hành thử nghiệm các công trình XLCT quá 06 tháng nhưng chưa được sự chấp thuận



## (Tiếp)

- Không lập hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện các công trình BVMT phục vụ giai đoạn vận hành;
- Không có Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường;
- Không lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định;
- Không hợp tác với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.



## (Tiếp)

- Không VHTN các công trình xử lý chất thải đồng thời với quá trình vận hành thử nghiệm dự án;
- Không lập hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường;
- Không có giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường;
- Không báo cáo cơ quan đã phê duyệt đề án BVMT về tiến độ thực hiện đề án BVMT về việc hoàn thành các công trình BVMT theo đề án.



## (Tiếp)

- Không thực hiện việc khắc phục ô nhiễm môi trường;
- Không có hệ thống thu gom nước thải riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa;
- Không có đủ phương tiện, thiết bị thu gom, lưu giữ, phân loại chất thải rắn tại nguồn;
- Phát tán khí độc hại ra môi trường; không hạn chế tiếng ồn, độ rung, phát sáng, phát nhiệt gây ảnh hưởng xấu đối với MT và người lao động





## (Tiếp)

- Không có hệ thống xử lý nước thải, khí thải, bụi thải đạt quy chuẩn kỹ thuật;
- Không có thủ tục môi trường;
- Không bố trí nhân sự phụ trách về bảo vệ môi trường (KCN);
- Không xây dựng phương án BVMT theo quy định;
- Không có hệ thống thu gom, lưu giữ chất thải rắn theo quy định;



## (Tiếp)

- Không có hệ thống thu gom, xử lý nước thải đáp ứng yêu cầu BVMT;
- Không thực hiện đấu nối triệt để nước thải từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ vào hệ thống xử lý nước thải tập trung;
- Không kiểm soát dẫn đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ xả nước thải vào hệ thống thoát nước mưa



## (Tiếp)

- Không có hệ thống thu gom nước mưa và nước thải riêng biệt theo quy định;
- Không có hệ thống thu gom nước mưa và nước thải riêng biệt theo quy định;
- Không có hệ thống xử lý nước thải tập trung;
- Không báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo quy định;
- Không có bộ phận chuyên môn về BVMT đáp ứng điều kiện;



## (Tiếp)

- Không có người quản lý vận hành nhà máy xử lý nước thải tập trung;
- Không đảm bảo diện tích cây xanh tối thiểu trong phạm vi khu công nghiệp;
- Thực hiện không đúng quy hoạch các khu chức năng trong khu công nghiệp;
- Ghi chép nhật ký vận hành không đầy đủ một trong các nội dung: Lượng nước thải, lượng điện tiêu thụ, hóa chất sử dụng, lượng bùn thải;





## (Tiếp)

- Không có nhật ký vận hành;
- Không có kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường;
- Không có thiết bị đo lưu lượng nước thải đầu vào tại nhà máy xử lý nước thải tập trung;
- Không bố trí công tơ điện độc lập tại nhà máy xử lý nước thải tập trung
- Không đấu nối hoặc đấu nối không triệt để;
- Xả nước thải vào hệ thống thoát nước mưa;



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



## Vi phạm về BVMT trong nuôi trồng thủy sản

- Không thu gom, xử lý bùn đất và thức ăn lắng đọng khi làm vệ sinh trong ao nuôi thủy sản;
- Thải nước nuôi trồng thủy sản vượt QC nước sử dụng cho mục đích nuôi trồng thủy sản
- Không thực hiện phục hồi môi trường sau khi ngừng hoạt động nuôi trồng thủy sản;
- Sử dụng hóa chất độc hoặc tích tụ độc hại;
- Xây dựng cơ sở nuôi trồng thủy sản trên bãi bồi đang hình thành vùng cửa sông ven biển
- Phá rừng ngập mặn để nuôi trồng thủy sản



## Vi phạm về quan trắc MT

- Thực hiện giám sát chất thải định kỳ không đúng, không đầy đủ (về thông số, vị trí, tần suất giám sát là 03 tháng một lần) hoặc đột xuất;
- Không báo cáo kết quả giám sát chất thải định kỳ (một năm một lần, trước ngày 31 tháng 01 hàng năm) hoặc đột xuất cho cơ quan phê duyệt ĐTM;
- Thuê đơn vị không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường để thực hiện quan trắc, giám sát môi trường.



## (Tiếp)

- Không vận hành, vận hành không đúng quy trình đối với thiết bị, hệ thống quan trắc nước thải/khí thải tự động, liên tục;
- Không lưu giữ số liệu quan trắc nước thải, khí thải theo quy định hoặc không truyền số liệu quan trắc về cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu;
- Lắp đặt thiếu một trong các thông số của thiết bị, hệ thống quan trắc tự động, liên tục





## (Tiếp)

- Không có thiết bị, hệ thống QT động, liên tục;
- Xây lắp, lắp đặt đường ống, cửa xả nước thải ra môi trường ở vị trí không thuận lợi K.tra, G.sát;
- Pha loãng nước thải, khí thải sau xử lý nhằm đạt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải;
- Không thực hiện giám sát môi trường xung quanh theo quy định;
- Không báo cáo kết quả giám sát chất thải định kỳ (một năm/lần trước ngày 31/01 hàng năm)



## 2. Nhóm vi phạm về xả thải vượt QCVN:

- Xả nước thải vượt tiêu chuẩn quy định tiếp nhận nước thải của chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp;
- Xả trái phép nước thải không qua xử lý vào hệ thống thoát nước mưa;
- Xả nước thải vượt dưới 1,1 lần;
- Xả nước thải vượt từ 1,1 lần trở lên;
- Xả khí thải vượt dưới 1,1 lần;
- Xả khí thải vượt từ 1,1 lần trở lên;



## (Tiếp)

- Gây tiếng ồn vượt quy chuẩn kỹ thuật về tiếng ồn dưới 02 dBA;
- gây tiếng ồn vượt quy chuẩn kỹ thuật về tiếng ồn từ 02 dBA trở lên;
- gây độ rung vượt quy chuẩn kỹ thuật về độ rung dưới 02 dB;
- gây độ rung vượt quy chuẩn kỹ thuật về độ rung từ 02 dB



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



## VP gây ô nhiễm môi trường NT

- Hàm lượng chất gây ô nhiễm trong đất, nước hoặc không khí vượt quy chuẩn kỹ thuật;
- Không niêm yết kế hoạch xử lý triệt để ô nhiễm;
- Không thực hiện biện pháp giảm thiểu ô nhiễm
- Không ngăn chặn, hạn chế nguồn gây ô nhiễm môi trường, hạn chế sự lan rộng, ảnh hưởng đến MT xung quanh trong thời gian xử lý triệt để
- Thực hiện không đúng ND, yêu cầu, tiến độ XL;
- Không thực hiện biện pháp xử lý triệt để ONMT;





## VP vệ sinh môi trường khu dân cư:

- Vứt, thải, bỏ dầu, mẩu và tàn thuốc lá không đúng nơi quy định
- Vệ sinh cá nhân không đúng nơi quy định;
- Vứt, thải, bỏ rác thải SH không đúng nơi quy định
- Vứt, thải rác thải sinh hoạt trên vỉa hè, đường phố hoặc vào hệ thống thoát nước thải đô thị;
- Điều khiển phương tiện vận chuyển nguyên liệu, vật liệu, HH không che chắn hoặc để rơi vãi
- Quá trình vận chuyển nguyên liệu, vật liệu, hàng hoá làm rò rỉ, phát tán ra môi trường



## **VP xử lý CT sinh hoạt, CTRCN TT**

- Không phân loại, không lưu giữ CTR sinh hoạt;
- Không ký hợp đồng hoặc không chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt cho đơn vị có chức năng;
- Không phân loại, lưu giữ CTR công nghiệp thông thường; không ký hợp đồng hoặc không chuyển giao CTR công nghiệp thông thường cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý;
- Không báo cáo định kỳ về tình hình phát sinh, quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường



## (Tiếp)

- Không bố trí các thiết bị lưu chứa phù hợp để thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt hoặc chất thải rắn công nghiệp thông thường
- Sử dụng các phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt không đáp ứng yêu cầu;
- Bố trí thiết bị lưu chứa, khu vực lưu giữ tạm thời hoặc trạm trung chuyển, phương tiện vận chuyển CTR công nghiệp thông thường không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và quy trình quản lý;



## (Tiếp)

- Để rơi vãi chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường trong quá trình vận chuyển
- Không lập báo cáo, quản lý, xử lý CTR;
- Khu vực lưu giữ tạm thời chất thải rắn SH/CTR TT không đáp ứng yêu cầu KT;
- **Thực hiện không đúng một trong các nội dung** trong Giấy xác nhận bảo đảm yêu cầu BVMT





BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



## (Tiếp)

- Không thực hiện một trong các nội dung trong Giấy xác nhận bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường
- Không có Giấy xác nhận bảo đảm yêu cầu BVMT
- Không lập báo cáo quản lý chất thải rắn công nghiệp thông thường;
- Xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường không phù hợp với địa bàn hoạt động, công suất, loại chất thải, các hệ thống, thiết bị xử lý



## (Tiếp)

- Chuyển giao, cho, bán chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường cho đơn vị không có chức năng
- Chôn, lấp, đổ, thải chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường trái quy định về BVMT
- Tiếp nhận chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường nhưng không có biện pháp xử lý hoặc không chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý



## VP về quản lý CTNH

- Không lập báo cáo quản lý CTNH định kỳ
- kê khai không đúng, không đầy đủ CTNH
- Không báo cáo việc lưu giữ CTNH quá 06 tháng
- Không chuyển chứng từ CTNH cho cơ quan có thẩm quyền
- Không lưu trữ chứng từ CTNH đã sử dụng;
- Không thu gom CTNH theo quy định; để CTNH ngoài trời



## (Tiếp)

- Không thực hiện kê khai chứng từ CTNH
- Không đăng ký chủ nguồn thải CTNH
- Không ký hợp đồng với đơn vị có giấy phép xử lý CTNH phù hợp
- Không chuyển giao CTNH cho đơn vị có giấy phép xử lý CTNH phù hợp
- Không phân định, phân loại, xác định đúng số lượng, khối lượng CTNH, BC không đúng thực tế





## (Tiếp)

- Không đóng gói, bảo quản CTNH trong các bao bì, thiết bị lưu chứa phù hợp, đáp ứng yêu cầu;
- Không bố trí hoặc bố trí khu vực lưu giữ CTNH không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật
- Để lẫn CTNH khác loại với nhau
- Chuyển giao, cho, mua, bán CTNH cho tổ chức, cá nhân không có giấy phép xử lý CTNH
- Làm tràn đổ CTNH hoặc để xảy ra sự cố tràn đổ CTNH ra môi trường



## (Tiếp)

- Tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH khi chưa được chấp thuận
- Xuất khẩu CTNH khi chưa có văn bản chấp thuận
- Chôn, lấp, đổ, thải CTNH trái quy định về BVMT
- Không lập sổ giao nhận, nhật ký theo dõi CTNH
- Không lập hồ sơ trực tuyến theo dõi hành trình phương tiện vận chuyển bằng GPS



## (Tiếp)

- Không báo cáo cơ quan cấp phép trước khi thực hiện Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt
- Không thông báo cho chủ nguồn thải CTNH trong trường hợp phải lưu giữ tạm thời CTNH mà chưa chuyển đi xử lý sau 03 tháng
- Không trang bị hệ thống định vị vệ tinh (GPS)
- Không ký hợp đồng ba bên



## (Tiếp)

- Không có đề nghị bằng văn bản kèm theo hợp đồng để cơ quan cấp phép xem xét, chấp thuận khi thực hiện việc chuyển giao CTNH cho đơn vị xử lý CTNH khác
- Thu gom, vận chuyển CTNH ngoài địa bàn quy định trong giấy phép
- Vận chuyển CTNH không theo tuyến đường, quãng đường, thời gian
- Phương tiện, thiết bị thu gom, vận chuyển, đóng gói, bảo quản không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật





## (Tiếp)

- Thu gom, vận chuyển CTNH ngoài danh mục CTNH được cấp phép
- Thu gom, vận chuyển CTNH vượt quá khối lượng
- Sử dụng phương tiện vận chuyển CTNH không được đăng ký trong giấy phép xử lý CTNH.
- Chuyển giao, cho, mua, bán CTNH cho tổ chức, cá nhân không có giấy phép phù hợp



## (Tiếp)

- Vận chuyển CTNH khi không có giấy phép xử lý CTNH.
- Chôn, lấp, đổ, thải CTNH trái quy định về BVMT,
- Chuyển giao, cho, mua, bán chất hữu cơ khó phân hủy trái quy định của pháp luật;
- Chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường chất hữu cơ khó phân hủy cần phải loại trừ theo quy định tại Phụ lục A Công ước Stockholm



## (Tiếp)

- Không có đủ ít nhất 02 người đảm nhận quản lý, điều hành, hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật có trình độ chuyên môn thuộc chuyên ngành liên quan đến môi trường hoặc hóa học và được cấp chứng chỉ quản lý CTNH theo quy định;
- Không có đủ ít nhất 01 người đảm nhận quản lý, điều hành, hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật có trình độ chuyên môn thuộc chuyên ngành liên quan đến môi trường hoặc hóa học đối với trạm trung chuyển CTNH.



## (Tiếp)

- Không thực hiện đúng các quy định theo nội dung hợp đồng xử lý CTNH;
- Không lắp đặt các bảng hướng dẫn dạng sơ đồ về quy trình vận hành an toàn các hệ thống, phương tiện, thiết bị xử lý CTNH theo quy định;
- Không lưu giữ CTNH trước và sau khi xử lý trong thiết bị chuyên dụng phù hợp với loại hình CTNH;





## (Tiếp)

- Không lập Kế hoạch vận hành thử nghiệm xử lý CTNH trong môi trường thí nghiệm.
- Tiếp nhận xử lý CTNH do cá nhân, tổ chức không có giấy phép xử lý CTNH vận chuyển đến mà không có sự chấp thuận
- Không có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi tiếp nhận CTNH từ các đơn vị vận chuyển khác;
- Không thực hiện đúng các quy định trong giấy phép xử lý CTNH



## (Tiếp)

- Sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dụng xử lý CTNH không có trong giấy phép xử lý CTNH;
- Xử lý CTNH ngoài danh mục CTNH trong giấy phép xử lý CTNH;
- Xử lý CTNH được thu gom ngoài địa bàn quy định trong giấy phép xử lý CTNH;
- Xử lý CTNH vượt quá khối lượng quy định trong giấy phép xử lý CTNH;
- Xử lý CTNH khi không có giấy phép xử lý CTNH.



## (Tiếp)

- Chuyển giao CTNH cho tổ chức, cá nhân không có giấy phép xử lý CTNH phù hợp,
- Chôn, lấp, đổ, thải CTNH trái quy định về BVMT,
- Chuyển giao chất hữu cơ khó phân hủy cần phải loại trừ theo quy định tại Phụ lục A Công ước Stockholm trái quy định của pháp luật;
- Chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường chất hữu cơ khó phân hủy cần phải loại trừ theo quy định tại Phụ lục A Công ước Stockholm trái quy định của pháp luật.



## VP về nhập khẩu máy móc, thiết bị....

- Nhập khẩu máy móc, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu không đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường hoặc trái quy định của pháp luật về BVMT.
- Vận chuyển, quá cảnh hàng hóa, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có khả năng gây ô nhiễm, suy thoái, sự cố môi trường qua lãnh thổ nước Việt Nam.
- Nhập khẩu hợp chất làm suy giảm tầng ô-dôn mà Việt Nam là thành viên.





## (Tiếp)

- Nhập khẩu tàu biển để phá dỡ, phá dỡ tàu biển trái quy định về BVMT,
- Không có cán bộ được cấp chứng chỉ tập huấn nghiệp vụ về BVMT theo quy định;
- Không có văn bản xác nhận đáp ứng điều kiện về BVMT với tàu biển nhập khẩu do tổ chức chứng nhận phù hợp cấp;
- Không có quyết định phê duyệt kế hoạch BVMT của cơ quan có thẩm quyền trước khi tiến hành phá dỡ từng con tàu;



## (Tiếp)

- Không đủ điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ đã hoạt động phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng;
- Không đủ điều kiện nhưng vẫn nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ;
- Nhập khẩu không đúng chủng loại tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ;
- Nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng nhiễm chất phóng xạ, vi trùng gây bệnh, chất độc khác chưa được tẩy rửa hoặc không có khả năng làm sạch.



## (Tiếp)

- Không báo cáo tình hình nhập khẩu và sử dụng phế liệu
- Kho hoặc bãi lưu giữ phế liệu nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu về BVMT;
- Không có kho hoặc bãi lưu giữ phế liệu nhập khẩu theo quy định;
- Không có công nghệ, thiết bị tái chế, tái sử dụng phế liệu, xử lý tạp chất đi kèm phế liệu đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường;



## (Tiếp)

- Nhập khẩu phế liệu vượt quá khối lượng cho phép trong Giấy xác nhận;
- Chuyển giao phế liệu nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân khác; sử dụng phế liệu nhập khẩu không đúng với Giấy xác nhận
- Nhập khẩu phế liệu không đúng chủng loại trong Giấy xác nhận đủ điều kiện về BVMT trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.
- Không có kho hoặc bãi đảm bảo các điều kiện quy định về BVMT theo quy định;





## (Tiếp)

- Nhập khẩu phế liệu vượt quá khối lượng cho phép trong Giấy xác nhận;
- Chuyển giao phế liệu nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân ủy thác nhập khẩu không đúng hợp đồng ủy thác; sử dụng phế liệu nhập khẩu không đúng với Giấy xác nhận;
- Nhập khẩu phế liệu không đúng chủng loại trong Giấy xác nhận.
- Không thanh toán các khoản chi phí xử lý phế liệu nhập khẩu vi phạm các quy định về BVMT.



## (Tiếp)

- Tháo, mở, sử dụng và làm phát tán phế liệu trong quá trình vận chuyển, lưu giữ;
- Làm thay đổi tính chất, khối lượng của phế liệu;
- Không tái xuất, chuyển khẩu toàn bộ phế liệu đã được đưa vào Việt Nam.
- Nhập khẩu phế liệu có chứa tạp chất đi kèm với phế liệu vượt quá tỷ lệ cho phép
- Nhập khẩu, quá cảnh phế liệu có chứa chất phóng xạ hoặc phế liệu không thuộc Danh mục.



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



## (Tiếp)

- Vi phạm về hình thức, nội dung bao bì, nhãn mác chế phẩm đã đăng ký;
- Thay đổi về xuất xứ chủng gốc vi sinh vật đối với chế phẩm vi sinh vật;
- Vi phạm về đặc tính, hiệu quả của chế phẩm sinh học đã đăng ký;
- Vi phạm về quyền sở hữu công nghiệp đối với chế phẩm sinh học đã đăng ký.



## (Tiếp)

- Lưu hành chế phẩm sinh học trong xử lý CT chưa được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành.
- Nhập khẩu chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải chưa được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành.
- Sản xuất chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải nhằm mục đích thương mại chưa được cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành.





BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



## **BVMT nơi công cộng, khu đô thị, khu dân cư**

- Không niêm yết quy định về giữ gìn vệ sinh môi trường ở nơi công cộng.
- Không có đủ công trình vệ sinh công cộng, phương tiện, thiết bị thu gom chất thải đáp ứng yêu cầu giữ gìn vệ sinh môi trường
- Không thu gom chất thải trong phạm vi quản lý.
- Không có kết cấu hạ tầng về BVMT phù hợp với quy hoạch đô thị, khu dân cư tập trung đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- Không có hệ thống xử lý nước thải đạt QCMT.



## (Tiếp)

- Không có thiết bị, phương tiện thu gom, tập trung chất thải rắn sinh hoạt đủ khả năng tiếp nhận chất thải đã được phân loại từ các hộ gia đình;
- Không bảo đảm các yêu cầu về cảnh quan đô thị, vệ sinh môi trường;
- Không có hệ thống tiêu thoát nước mưa, nước thải riêng biệt phù hợp với quy hoạch thoát nước thải, BVMT của khu dân cư;
- Không có nơi tập trung rác thải sinh hoạt bảo đảm vệ sinh môi trường;



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



## Vi phạm các quy định về BVMT đất

- Không thực hiện quan trắc chất lượng môi trường đất định kỳ và báo cáo kết quả cho cơ quan quản lý nhà nước.
- Không thực hiện biện pháp kiểm soát các yếu tố có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường đất tại cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ.
- Không đánh giá chất lượng môi trường đất,



## (Tiếp)

- không công bố thông tin khi chuyển đổi mục đích sử dụng đất của các cơ sở sang đất ở, đất thương mại.
- Không có xác nhận chất lượng đất phù hợp với mục đích sử dụng là đất ở, đất thương mại của cơ quan có thẩm quyền khi chuyển đổi mục đích sử dụng đất
- Không công khai chất lượng môi trường đất tại các khu vực ô nhiễm hóa chất độc hại cho các tổ chức, cá nhân có liên quan.





BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



## Nhóm vi phạm khác:

- Vi phạm các quy định về BVMT biển;
- Vi phạm các quy định về hoạt động, sinh sống ở khu vực được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định là khu vực cấm do mức độ đặc biệt nguy hiểm về môi trường đối với sức khỏe và tính mạng con người
- Vi phạm các quy định về thu hồi, xử lý sản phẩm thải bỏ

..... (Khung, mức phạt và biện pháp khắc phục hậu quả theo Nghị định)



## (Tiếp)

- **Đảm bảo nguyên tắc:**
  - Bảo đảm nguyên tắc không chồng chéo;
  - Không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cá nhân, tổ chức vi phạm.
  - Một năm chỉ có một đoàn KT hoặc thanh tra
- Bộ TNMT thống nhất quản lý NN về KT, TT và xử phạt VPHC trong lĩnh vực BVMT
- Bộ CA chịu trách nhiệm và chỉ đạo LLCAND thực hiện phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh phòng, chống tội phạm, VPPL về BVMT



## (Tiếp)

- Sở Tài nguyên và Môi trường cấp tỉnh có trách nhiệm Lập kế hoạch kiểm tra, thanh tra trong lĩnh vực BVMT, Tổng hợp, báo cáo Bộ TNMT, UBND cấp tỉnh tình hình, kết quả kiểm tra, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ và UBND các cấp có trách nhiệm phối hợp trong hoạt động kiểm tra, thanh tra và xử phạt vi phạm trong lĩnh vực BVMT bảo đảm nguyên tắc trên.



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỔNG CỤC MÔI TRƯỜNG  
VIETNAM ENVIRONMENT ADMINISTRATION



***Trân trọng cảm ơn!***

**Hà Nội 2017**

**[hoangvanvytnmt@gmail.com](mailto:hoangvanvytnmt@gmail.com)**